

**TỔNG HỢP 04 BẢN ÁN HÌNH SỰ VỀ TỘI THIẾU TRÁCH NHIỆM ĐỂ NGƯỜI BỊ BẮT, NGƯỜI BỊ TẠM GIỮ, TẠM GIAM, NGƯỜI ĐANG CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TÙ TRỒN**

STT	Số hiệu bản án	Ngày ban hành	Tòa án	TÊN VÀ NỘI DUNG BẢN ÁN	File Bản án đính kèm
1.	11/2019/HS-ST	18/10/2019	TAND huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang	<p><b>Bản án số 11/2019/HS-ST ngày 18/10/2019 của TAND huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang</b></p> <p><b>Thông tin chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp xét xử: Sơ thẩm</li> <li>- Loại án: Hình sự</li> <li>- Tòa án xét xử: TAND huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang</li> <li>- Áp dụng án lệ: Không</li> <li>- Thông tin về vụ án: Xử phạt bị cáo Đoàn Thái S 02 (hai) năm tù về tội “Thiếu trách nhiệm để người đang chấp hành án phạt tù trốn, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.</li> </ul> <p><b>Tóm tắt nội dung vụ án:</b></p> <p>Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 01/12/2018, Đoàn Thái S thực hiện nhiệm vụ quản lý chìa khóa, mở khóa cổng Nhà tạm giữ rồi cùng Hoàng Đình V là chiến sỹ nghĩa vụ và Đặng Văn T là phạm nhân tự giác đi chia cơm chiều cho can phạm nhân. Cả ba người mang cơm đến khu vực sân bê tông của Nhà tạm giữ và bắt đầu việc chia, phát cơm. Đặng Văn T là người chia cơm, Hoàng Đình V là người mang cơm vào đến các cửa buồng giam để phát cho can phạm nhân, còn Đoàn Thái S trực tiếp mở khóa các cửa buồng giam cho các đối tượng bị tạm giữ, tạm giam ra lấy cơm mang vào buồng giam và khóa cửa buồng giam lại. Khi mở cửa buồng giam số 11 cho phạm nhân Thèn Thị H ra lấy cơm xong, Đoàn Thái S quên không khóa cửa buồng giam mà đi luôn sang dãy nhà số 02 để tiếp tục mở cửa các buồng giam chia cơm cho can phạm nhân khác. Thèn Thị H mang cơm vào trong buồng giam rồi nhìn thấy cửa buồng giam không khóa, quan sát thấy Đoàn Thái S đang đi mở cửa buồng giam khác, Thèn Thị H nảy sinh ý định bỏ trốn, rồi thực hiện hành vi trốn khỏi nơi giam.</p> <p><b>Tòa Sơ thẩm tuyên:</b></p>	<p><a href="https://drive.google.com/file/d/1JjLLm-IGtaf-xObVo77IJE-8vjde5Zvuk/view?usp=sharing">https://drive.google.com/file/d/1JjLLm-IGtaf-xObVo77IJE-8vjde5Zvuk/view?usp=sharing</a></p>

				<ol style="list-style-type: none"> <li>Tuyên bố bị cáo Đoàn Thái S phạm tội “Thiếu trách nhiệm để người đang chấp hành án phạt tù trốn”.</li> <li>Về hình phạt: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 376, các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. <b>Xử phạt bị cáo Đoàn Thái S 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.</b></li> </ol> <p><b>Cơ sở pháp lý:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017: điểm d khoản 2 Điều 376, các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65</li> <li>Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Điều 135, Điều 136</li> <li>Luật hi hành án hình sự: Khoản 1 Điều 69</li> <li>Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án</li> </ol>	
2.	06/2022/ HS-PT	20/01/2022	TAND tỉnh Gia Lai	<p><b>Bản án số 06/2022/HS-PT ngày 20/01/2022 của TAND tỉnh Gia Lai</b></p> <p><b>Thông tin chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Cấp xét xử: Phúc thẩm</li> <li>Loại án: Hình sự</li> <li>Tòa án xét xử: TAND tỉnh Gia Lai</li> <li>Áp dụng án lệ: Không</li> <li>Thông tin về vụ án: Phát sinh tình tiết mới, giảm hình phạt, Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Thiếu trách nhiệm để người đang chấp hành án phạt tù trốn”,</li> </ul> <p><b>Tóm tắt nội dung vụ án:</b></p> <p>Khoảng 13h30’ ngày 20/8/2020, theo sự phân công của ông Trần Văn M, Phó giám thị Trại giam G tỉnh Gia Lai, Quản giáo Nguyễn Đăng Q và 03 Cảnh sát bảo vệ là Nguyễn Xuân B, Lê Văn Q1, Lê Trung T tiếp nhận 39 phạm nhân dẫn giải đến khu sản xuất rau xanh của Phân trại số 3 để lao động. Khu vực này có chiều dài 108m</p>	<a href="https://drive.google.com/file/d/1AeBmTeENT-HXJT9MMsCP7G4wzON9a-D/view?usp=sharing">https://drive.google.com/file/d/1AeBmTeENT-HXJT9MMsCP7G4wzON9a-D/view?usp=sharing</a>

và chiều rộng 80m, bố trí 03 chòi canh gác và 01 chòi quản giáo tại 04 góc.

Sau khi các phạm nhân vào bên trong khu sản xuất, các Cảnh sát bảo vệ Lê Trung T lên chòi gác số 01, Lê Văn Q1 lên chòi gác số 02, Nguyễn Xuân B lên chòi gác số 03 làm nhiệm vụ canh gác, bảo vệ.

Do trời có mưa nhỏ nên Quản giáo Nguyễn Đăng Q thông báo qua bộ đàm yêu cầu các Cảnh sát bảo vệ lưu ý khi làm nhiệm vụ, phạm nhân kết thúc lao động, tập hợp tại cửa chính khu sản xuất điếm danh trước khi về nhập trại. Trong khi các phạm nhân đang tập hợp theo thông báo, phạm nhân Nguyễn Ngọc Ng đứng cách chòi gác của Nguyễn Xuân B khoảng 15m, xin đi đến vòi nước nằm bên ngoài rào vây, cách rào vây khoảng 04m, Nguyễn Xuân B không báo cáo Quản giáo Nguyễn Đăng Q để được giải quyết theo quy định mà đã đồng ý cho Ng mở cửa phụ đi ra khỏi khu vực lao động đến vòi nước, thấy Ng đứng tại vòi nước, Nguyễn Xuân B đã tự ý xuống chòi đi vệ sinh tại khu vực không quan sát được Ng. Thấy Nguyễn Xuân B không ở trên chòi gác nên Ng nảy sinh ý định bỏ trốn. Sau khi đi vệ sinh Nguyễn Xuân B lên chòi gác nhưng không thấy Ng đứng ở vòi nước nữa nên cho rằng Ng đã quay vào tập hợp cùng các phạm nhân khác và tiếp tục làm nhiệm vụ. Khoảng hơn 16h00' cùng ngày, Quản giáo Nguyễn Đăng Q điếm danh đến phạm nhân của Đội số 09 thì phát hiện Nguyễn Ngọc Ng đã bỏ trốn.

**Tòa Sơ thẩm tuyên:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân B phạm tội “Thiếu trách nhiệm để người đang chấp hành án phạt tù trốn”.
2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 376; điểm s, v khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự. **Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân B 03 (ba) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

**Toà án phúc thẩm tuyên:**

1. Sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai về phân hình phạt.
2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 376; điểm s, v, u khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự. **Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Thiếu trách nhiệm để người đang chấp hành án phạt tù trốn”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

**Cơ sở pháp lý:**

1. Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017: điểm c khoản 3 Điều 376; điểm s, v khoản 1 Điều 51, Điều 54

				<p>2. Bộ luật tố tụng hình sự 2015: điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357</p> <p>3. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án</p>	
3.	02/2023/ HS-ST	12/01/2023	TAND huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam	<p><b>Bản án số 02/2023/HS-ST ngày 12/01/2023 của TAND huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam</b></p> <p><b>Thông tin chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp xét xử: Sơ thẩm</li> <li>- Loại án: Hình sự</li> <li>- Tòa án xét xử: TAND huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam</li> <li>- Áp dụng án lệ: Không</li> <li>- Thông tin về vụ án: Xử phạt bị cáo Nguyễn V X 27 (Hai mươi bảy) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Thiếu trách nhiệm để người bị tạm giam trốn"</li> </ul> <p><b>Tóm tắt nội dung vụ án:</b></p> <p>Bị cáo Nguyễn V X là Đội trưởng, Phó Trưởng Nhà tạm giữ C huyện Q S, tỉnh Q N, được phân công ca trực và chịu trách nhiệm chính cùng các chiến sĩ nghĩa vụ Nguyễn Quốc B, Trần Lê Ngọc T2 thuộc Đội Cảnh sát THAHS và HTTP Công an huyện Quế Sơn, thực hiện việc canh gác, giám sát đối với Nguyễn Văn Ch, phạm tội "Trộm cắp tài sản" đang điều trị tại Trung tâm y tế huyện Quế Sơn</p> <p>Quá trình điều trị, Ch bị còng chân phải vào thành giường. Vào khoảng 22 giờ ngày 31/01/2021, bị cáo X đưa chìa khóa công số 8 do mình quản lý cho B để mở khóa còng chân đưa Ch đi vệ sinh. Sau đó, B khóa chân Ch vào lại thành giường nhưng quên không giao lại chìa khoá cho bị cáo X. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo X đã tự ý phân chia ca trực. Sau khi phân trực xong, bị cáo X nằm ngủ tại Giường bệnh số 38, B và T2 ra hành lang phía ngoài phòng bệnh ăn bánh mì (đã mua sẵn). Khoảng 15 phút sau, bị cáo X dậy đi vệ sinh. Lúc này, trong phòng chỉ còn một mình Ch, nhìn thấy chùm chìa khoá trong đó có chìa khoá còng chân ở trên Giường bệnh số 40 (trước đó Nguyễn Quốc B đã nằm), Ch đã nảy sinh ý định lấy chìa khoá mở còng chân để bỏ trốn.</p> <p>Tại Bản cáo trạng số 6875/CT-VKSTC-V6 ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã truy tố bị cáo Nguyễn V X về tội "Thiếu trách nhiệm để người bị tạm giam trốn" theo điểm b khoản 2 Điều 376</p>	<p><a href="https://drive.google.com/file/d/1aCfhyz_6nNy-bjHGLvM3SssIxRyBFP9/view?usp=sharing">https://drive.google.com/file/d/1aCfhyz_6nNy-bjHGLvM3SssIxRyBFP9/view?usp=sharing</a></p>

				<p>Bộ luật Hình sự năm 2015.</p> <p><b>Tòa Sơ thẩm tuyên:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 376; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 36 Bộ luật hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn V X phạm tội "Thiếu trách nhiệm để người bị tạm giam trốn".</li> <li><b>Xử phạt bị cáo Nguyễn V X 27 (Hai mươi bảy) tháng cải tạo không giam giữ.</b> Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Đông Phú, huyện Q S, tỉnh Q N nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.</li> </ol> <p><b>Cơ sở pháp lý:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017: điểm b khoản 2 Điều 376; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 36</li> <li>Bộ luật tố tụng hình sự 2015:</li> <li>Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án</li> </ol>	
4.	21/2023/HS-ST	24/02/2023	TAND TP. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	<p><b>Bản án số 21/2023/HS-ST ngày 24/02/2023 của TAND TP. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu</b></p> <p><b>Thông tin chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Cấp xét xử: Sơ thẩm</li> <li>Loại án: Hình sự</li> <li>Tòa án xét xử: TAND TP. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu</li> <li>Áp dụng án lệ: Không</li> <li>Thông tin về vụ án: Xử phạt bị cáo Lâm Quốc V 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội Thiếu trách nhiệm để người đang chấp hành phạt tù trốn.</li> </ul> <p><b>Tóm tắt nội dung vụ án:</b></p>	<p><a href="https://drive.google.com/file/d/10ZbQuy6Ebnrk5DH_1rZ3NOTDTRtCX7T/view?usp=sharing">https://drive.google.com/file/d/10ZbQuy6Ebnrk5DH_1rZ3NOTDTRtCX7T/view?usp=sharing</a></p>

Lâm Quốc V là cán bộ quản giáo thuộc Phân trại quản lý phạm nhân Trại tạm giam Công an tỉnh Bạc Liêu, được phân công trực Phân trại, có nhiệm vụ đóng, mở cửa buồng giam và giao, nhận phạm nhân cho chiến sĩ bảo vệ dẫn giải đi lao động sản xuất; khi thực hiện giao, nhận phạm nhân, giữa cán bộ Phân trại và chiến sĩ bảo vệ phải thực hiện việc điểm danh, kiểm diện phạm nhân và ký tên vào sổ giao, nhận.

Sáng ngày 22/10/2021, Trại tạm giam Công an tỉnh Bạc Liêu tổ chức họp đơn vị tại Hội trường trong khu vực giam giữ phạm nhân. Để ổn định công việc trước khi tham dự cuộc họp, khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày (sớm hơn thời gian quy định 30 phút), Lâm Quốc V đã mở cửa Buồng giam B1 cho 06 phạm nhân, trong đó có phạm nhân Trần Văn N ra ngoài ngồi ở khu vực trước cửa Hội trường để chờ chiến sĩ bảo vệ đến nhận bàn giao dẫn giải đi lao động. Khi chiến sĩ bảo vệ chưa đến nhận bàn giao thì Lâm Quốc V đã bỏ mặc 06 phạm nhân tự ngồi lại, không phân công người quản lý, canh gác rồi đi về Phòng quản giáo ở ngoài khu vực giam giữ để vệ sinh cá nhân và thay trang phục. Quan sát thấy Lâm Quốc V đã đi vào Phòng quản giáo, ngoài sân không có cán bộ giám sát, công ra vào khu vực giam giữ không khóa nên phạm nhân Trần Văn N đã nảy sinh ý định bỏ trốn,

Tại Bản Cáo trạng số: 793/CT-VKSTC-V6 ngày 29/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao truy tố Lâm Quốc V về tội “Thiếu trách nhiệm để người đang chấp hành án phạt tù trốn theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 376 Bộ Luật Hình sự.

**Tòa Sơ thẩm tuyên:**

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Quốc V phạm tội “Thiếu trách nhiệm để người đang chấp hành án phạt tù trốn”.
2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 376; điểm i, v, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: **Xử phạt bị cáo Lâm Quốc V 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.** Thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/02/2023).

**Cơ sở pháp lý:**

1. Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017: điểm c khoản 1, Điều 376; điểm i, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; khoản 1 Điều 38
2. Bộ luật tố tụng hình sự 2015:
3. Thông tư số 27/2016/TT-BCA ngày 28/6/2016: Khoản 2 Điều 9

				4. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án	
--	--	--	--	--	--

